

**BÁO CÁO**  
**Kết quả công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2026**  
**trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) định kỳ theo quy định của Bộ Nội vụ; UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC**

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030, căn cứ Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh ban hành, cập nhật, bổ sung Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2026<sup>1</sup>, xác định 13 mục tiêu trọng tâm, 86 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân định rõ trách nhiệm cơ quan, đơn vị, địa phương (gọi chung là cơ quan) chủ trì và cơ quan phối hợp, thời hạn, kết quả trên 06 lĩnh vực CCHC.

Trọng tâm cải cách hành chính năm 2026 là tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính (viết tắt TTHC), đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của cơ quan nhằm tạo bước chuyển biến rõ nét, đột phá về đổi mới tổ chức, công tác cán bộ và quản lý.

Để chỉ đạo, điều hành đồng bộ, toàn diện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai kế hoạch thực thi trên các lĩnh vực, nội dung CCHC như tuyên truyền CCHC<sup>2</sup>, kiểm tra CCHC<sup>3</sup>, tập huấn CCHC<sup>4</sup>, khảo sát hài lòng<sup>5</sup>, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là QPPL)<sup>6</sup>, kiểm soát TTHC<sup>7</sup>, đào tạo và bồi dưỡng<sup>8</sup>, chuyển đổi số<sup>9</sup>,...

**2. Chỉ đạo, điều hành CCHC**

<sup>1</sup> Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh; bổ sung, cập nhật theo Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>2</sup> Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>3</sup> Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>4</sup> Kế hoạch số 6048/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh

<sup>5</sup> Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 của UBND tỉnh

<sup>6</sup> Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>7</sup> Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>8</sup> Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>9</sup> Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 165 văn bản CCHC triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn về CCHC của Trung ương, Tỉnh ủy; chỉ đạo các cơ quan tiếp tục đẩy mạnh CCHC một cách toàn diện trên tất cả lĩnh vực, nội dung CCHC. Một số văn bản chỉ đạo, triển khai CCHC nổi bật như: Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng công tác CCHC trong năm 2026 và các năm tiếp theo<sup>10</sup>; triển khai Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030<sup>11</sup>; triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao<sup>12</sup>; chỉ đạo cải thiện chất lượng phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng<sup>13</sup>; bảo đảm thực hiện TTHC, dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn trong triển khai Hệ thống TTHC tập trung của Bộ, ngành<sup>14</sup>; tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp<sup>15</sup>; đẩy mạnh các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026<sup>16</sup>; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2026<sup>17</sup>; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật<sup>18</sup>; triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu tình hình mới<sup>19</sup>; triển khai công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2026<sup>20</sup>; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026<sup>21</sup>;...

Ngày 03/3/2026, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2025 và triển khai nhiệm vụ công tác CCHC năm 2026 với sự tham dự của đại diện lãnh đạo các cơ quan thuộc Tỉnh ủy, đoàn thể cấp tỉnh, thành viên Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC tỉnh, đại diện lãnh đạo và công chức tham mưu công tác CCHC của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp xã, các cơ quan thông tin đại chúng, các tập thể, cá nhân được khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác CCHC năm 2025. Tại Hội nghị, Lãnh đạo UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan tiếp tục thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tạo chuyển biến tích cực về chất lượng, hiệu quả thực hiện CCHC trong năm 2026 và thời gian tới; đồng thời trao tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 19 tập thể và 23 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC năm 2025. Tỉnh cũng triệu tập đầy đủ thành phần dự trực tuyến các Phiên họp của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Theo thẩm quyền, các cơ quan trên địa bàn tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác CCHC cụ thể như: Tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2025 và triển khai kế hoạch CCHC năm 2026; kiện toàn tổ chức

<sup>10</sup> Văn bản số 1361/UBND-PVHCC ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>11</sup> Văn bản số 3816/UBND-PVHCC ngày 11/3/2026 của UBND tỉnh

<sup>12</sup> Văn bản số 2877/UBND-PVHCC ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>13</sup> Văn bản số 5080/UBND-PVHCC ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>14</sup> Văn bản số 688/UBND-PVHCC ngày 12/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>15</sup> Văn bản số 1345/UBND-TH ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>16</sup> Văn bản số 1775/UBND-TH ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>17</sup> Văn bản số 4419/UBND-TH ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh

<sup>18</sup> Văn bản số 7044/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh

<sup>19</sup> Văn bản số 6642/UBND-TH ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh

<sup>20</sup> Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 12/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>21</sup> Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh

chỉ đạo, điều hành CCHC, Bộ phận Một cửa; ban hành quy chế quản lý CCHC; xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận Một cửa; ban hành quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; giao ban định kỳ về CCHC; thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số và xếp hạng CCHC, chỉ số hài lòng; tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nâng cao các chỉ số đánh giá năng lực cấp tỉnh (PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI, DTI,...); đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bưu chính công ích; thực hiện số hóa kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công;...

### **3. Kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC và khảo sát hài lòng**

a) Đánh giá, xếp hạng CCHC và khảo sát hài lòng các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh

Trong tháng 01/2026, tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành công tác đánh giá, xếp hạng công tác CCHC năm 2025 của các cơ quan trên địa bàn. Theo quy chế<sup>22</sup>, toàn tỉnh có 91 cơ quan<sup>23</sup> thuộc phạm vi thẩm định của Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng công tác CCHC của tỉnh và do UBND tỉnh xếp hạng. Theo kết quả công bố, có 54/91 cơ quan xếp hạng Tốt (tỷ lệ 59,3%); 19 cơ quan xếp hạng Khá (tỷ lệ 20,9%) và 18 cơ quan xếp hạng Trung bình (tỷ lệ 19,8%). Trong số cơ quan xếp hạng Tốt, có 29/54 cơ quan có chỉ số CCHC đạt trên 90% (chiếm tỷ lệ 53,7%).

Triển khai kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng năm 2025, Sở Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến người dân, thu về 5.636/6.000 phiếu khảo sát (đạt tỷ lệ 93,93% kế hoạch), đánh giá đối với 80 cơ quan trên địa bàn. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ số hài lòng trung bình chung của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025 đạt 88,24%, trong đó: Chỉ số hài lòng của các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh đạt 89,08%; chỉ số hài lòng của các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh đạt 86,46%; chỉ số hài lòng của UBND các xã, phường đạt 89,18%.

Tỉnh đã ban hành Kế hoạch khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng năm 2026. Theo đó, số phiếu khảo sát dự kiến trên phạm vi toàn tỉnh năm 2026 là 14.250 phiếu được phân bổ trên 3 khối cơ quan, gồm: (1) Khối cơ quan hành chính nhà nước - 6.000 phiếu; (2) Khối bệnh viện đa khoa, chuyên khoa - 3.050 phiếu; (3) Khối đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo - 5.200 phiếu.

#### **b) Kết quả Chỉ số CCHC (PAR Index) và Chỉ số hài lòng (SIPAS)**

Theo kết quả công bố của Bộ Nội vụ, Chỉ số PAR Index năm 2025 của tỉnh đạt 91,03% (cao nhất trong 14 năm đánh giá), tăng 0,54% so với năm 2024, xếp vị thứ 13/34 tỉnh, thành phố và xếp thứ 3/6 địa phương thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (sau thành phố Đà Nẵng và tỉnh Lâm Đồng). Chỉ số SIPAS đạt 84,57%, tăng 0,91% so với năm 2024, xếp vị thứ 7/34 tỉnh, thành phố và dẫn đầu Vùng duyên

<sup>22</sup> Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh

<sup>23</sup> 14 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (bao gồm Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp); 3 cơ quan ngành dọc; 10 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; 64 UBND cấp xã

hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; trong đó, chỉ số thành phần Cung ứng dịch vụ công xếp vị thứ 6/34 tỉnh, thành phố.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai các giải pháp góp phần cải thiện và nâng cao các chỉ số, giao Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch cải thiện, nâng cao các chỉ số<sup>24</sup>.

#### **4. Kiểm tra công tác CCHC**

Kết quả kiểm tra năm 2025 cho thấy các cơ quan đã quan tâm, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt công tác CCHC, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra trên cả 06 lĩnh vực CCHC; kỷ luật, kỷ cương CCHC tiếp tục được tăng cường; tình hình, kết quả CCHC được các cơ quan theo dõi, đánh giá; tiến độ, chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC, dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được củng cố; đạt được những kết quả tích cực. Công tác tuyên truyền CCHC được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú; có nhiều mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC mới, hiệu quả; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ bản bảo đảm tiến độ yêu cầu; các nội dung nhiệm vụ về tài chính công, chuyển đổi số được đẩy mạnh. Các tồn tại, hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua kiểm tra đã được UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, khắc phục<sup>25</sup>.

Năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, thành lập 2 Đoàn kiểm tra (gồm Đoàn kiểm tra toàn diện công tác CCHC và Đoàn kiểm tra chuyên đề về cải cách TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến)<sup>26</sup>. Hiện nay, các Đoàn kiểm tra CCHC đang tổ chức triển khai theo kế hoạch.

#### **5. Công tác tuyên truyền CCHC, tập huấn CCHC**

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2026, đề ra 13 nội dung chủ yếu, 7 giải pháp, 24 nhiệm vụ, 08 hình thức trọng tâm, hướng đến 03 mục tiêu: (1) Tiếp tục củng cố, tăng cường sự ủng hộ, đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với công tác CCHC nhà nước tại tỉnh Khánh Hòa; (2) Đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, tình hình và kết quả CCHC nhà nước của tỉnh, cơ quan năm 2026 và giai đoạn 2021-2030 được tuyên truyền, phổ biến đến 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh; (3) Góp phần cải thiện và nâng cao vị trí thứ hạng các Chỉ số đánh giá đối với tỉnh năm 2026.

*\* Tuyên truyền CCHC trực quan tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã*

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cơ quan tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền trực quan với các khẩu hiệu như: “*Sự hài lòng của Nhân dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước*”, “*Dân chủ, nhanh gọn, đúng luật*”, “*Hãy nộp hồ sơ điện tử để giảm giấy tờ, thời gian và chi phí*”.... Bên cạnh đó, một số cơ quan thực hiện các khẩu hiệu tuyên truyền để nâng cao tinh thần, trách

<sup>24</sup> Công văn số 7362/UBND-PVHCC ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>25</sup> Công văn số 1361/UBND-PVHCC ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>26</sup> Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh

nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức: “*Vì Nhân dân phục vụ*”, “*4 Xin và 04 Luôn (Xin chào, Xin lỗi, Xin cảm ơn, Xin phép, Luôn mỉm cười, Luôn nhẹ nhàng, Luôn lắng nghe, Luôn giúp đỡ)*”; “*Cán bộ, công chức quyết tâm thực hiện tốt 5 biết, 6 rõ, 3 không, 3 thể hiện (5 biết gồm: biết nghe dân nói, biết nói dân hiểu, biết làm dân tin, biết xin lỗi, biết cảm ơn; 6 rõ gồm: “Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”;* 3 không gồm: không chậm trễ trong giải quyết công việc, TTHC, không sách nhiễu, phiền hà Nhân dân, không để tổ chức, công dân đi lại nhiều lần; 3 thể hiện gồm: tôn trọng trong quan hệ giao tiếp, văn minh trong giao tiếp, giải quyết công việc gần gũi)”...

*\* Tuyên truyền CCHC trên website, mạng xã hội*

Cổng Thông tin điện tử CCHC tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan đã đăng tải thường xuyên hơn 2.500 tin bài, văn bản liên quan đến tình hình, kết quả CCHC (riêng Cổng Thông tin điện tử CCHC tỉnh đăng tải 557 tin bài/văn bản, thu hút 84.154 lượt truy cập; Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan đăng tải hơn 1.669 tin bài/văn bản). Bên cạnh đó, các fanpage của CCHC tỉnh, Nha Trang ngày mới, Thông tin Nha Trang,... và các trang Zalo OA Chính quyền điện tử, Hành chính công,... cũng tích cực thông tin, tuyên truyền các nội dung, văn bản CCHC

*\* Tuyên truyền CCHC trên báo, đài*

Công tác tuyên truyền CCHC qua cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy hiệu quả. Báo và Phát thanh, truyền hình Khánh Hòa đã thực hiện 12 chuyên mục CCHC (thời lượng 10’/số) và 12 chuyên mục Pháp luật (10’/số), 6 chương trình Tạp chí Partoday (30 phút/chương trình); hàng chục tin, bài về CCHC trên sóng phát thanh. Về tuyên truyền trên sóng truyền hình, đã thực hiện 12 chuyên mục CCHC (thời lượng 15’/số) và lồng ghép các nội dung tuyên truyền trong các chuyên đề, chuyên mục như Xây dựng Đảng, Kinh tế, Thuế, Công đoàn...; tổ chức sản xuất và phát sóng 06 chuyên mục Pháp luật (15’/số), 06 chuyên mục Chính sách cuộc sống (15’/số), 06 chuyên mục Hộp thư truyền hình phản ánh những vấn đề bức xúc của các tổ chức hoặc người dân và trả lời của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan về giải quyết những bức xúc trên.

*\* Tập huấn công tác CCHC*

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch<sup>27</sup> tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch năm nay bổ sung nhiều nội dung hiện đại, thiết thực như: sử dụng phần mềm đánh giá hiệu quả công việc (KPI); khai thác dữ liệu từ Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh; đồng thời nâng cao kỹ năng truyền thông trên nền tảng số; hướng dẫn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động công vụ. Chương trình tập huấn tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như cải cách thể chế, TTHC, tổ chức bộ máy, chế độ công vụ, tài chính công, xây dựng chính quyền điện tử và chính quyền số.

<sup>27</sup> Kế hoạch số 6048/KH-UBND ngày 6/5/2026 của UBND tỉnh

## **6. Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch CCHC, nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được thực hiện thường xuyên; các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, kịp thời tham mưu xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, tỉnh đã hoàn thành 10/86 nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch, các nhiệm vụ còn lại đang được triển khai thực hiện thường xuyên, theo tiến độ. Thống kê trên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong kỳ báo cáo tỉnh đã triển khai thực hiện 111 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên được giao. Đến thời điểm báo cáo, đã hoàn thành đúng hạn 10 nhiệm vụ; không có nhiệm vụ hoàn thành quá hạn và không có nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành.

## **7. Mô hình, giải pháp CCHC mới**

Kế thừa kết quả tích cực qua 06 lần tổ chức trước đây (các năm 2013, 2015, 2017, 2019, 2021 và 2023); đồng thời góp phần tiếp tục phát huy vai trò sáng tạo, chủ động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong nghiên cứu, đề xuất các giải pháp mới, thiết thực, có khả năng ứng dụng và nhân rộng trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác CCHC, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao hiệu quả quản trị công ngày càng cao; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 7 - năm 2026. Kế hoạch được nghiên cứu đổi mới về nội dung, hình thức tổ chức và phương thức triển khai; theo đó, Cuộc thi được thiết kế kết hợp giữa hình thức thi trực tiếp với thi trực tuyến trên nền tảng số và mạng xã hội nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao mức độ tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên và toàn thể Nhân dân đối với công tác CCHC của tỉnh. Theo dự kiến, Cuộc thi sẽ được tổ chức trong Quý III năm 2026.

Từ tháng 3/2026 đến nay, tỉnh triển khai thí điểm Mô hình “Trợ lý ảo phục vụ công vụ” tại 8 cơ quan, đây là một bước đi đột phá trong lộ trình chuyển đổi số của địa phương. Với việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm hỗ trợ cán bộ, công chức trong xử lý công việc hành chính một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả. Trợ lý ảo có khả năng tra cứu văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn quy trình nghiệp vụ, hỗ trợ soạn thảo văn bản, tổng hợp thông tin và giải đáp các câu hỏi thường gặp trong quá trình thực thi công vụ. Việc triển khai mô hình này góp phần nâng cao năng suất làm việc, giảm thời gian xử lý hồ sơ, hạn chế sai sót và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, hướng tới nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

### 1. Cải cách thể chế

Trong kỳ báo cáo, tỉnh Khánh Hòa tiếp tục triển khai hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW); Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch số 297/KH-TU ngày 11/6/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Đến nay, tỉnh đã hoàn thành 07/14 nhiệm vụ được giao, trong đó 3/3 nhiệm vụ có thời hạn và 4/11 nhiệm vụ thường xuyên, tỷ lệ đúng hạn 100%.

#### a) Xây dựng, ban hành văn bản QPPL

##### - Về ban hành văn bản QPPL

Trong kỳ báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã ban hành 85 văn bản QPPL, thể chế kịp thời chính sách của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, tăng cường kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó:

- + Số văn bản QPPL do HĐND tỉnh ban hành: 30 văn bản;
- + Số văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành: 52 văn bản;
- + Số văn bản QPPL do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: 3 văn bản.

Một số văn bản nổi bật như: Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>28</sup>; Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>29</sup>; Quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>30</sup>; Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực y tế và đào tạo chuyển giao kỹ thuật tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030<sup>31</sup>; Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>32</sup>; Quy định quy mô, chiều cao và thời hạn tồn tại công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ khi thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>33</sup>; Quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>34</sup>; Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>35</sup>; Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ một số chi phí khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>36</sup>; Quy chế Tổ chức hoạt động của Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh

<sup>28</sup> Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 16/01/2026 của HĐND tỉnh

<sup>29</sup> Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND ngày 16/01/2026 của HĐND tỉnh

<sup>30</sup> Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của HĐND tỉnh

<sup>31</sup> Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của HĐND tỉnh

<sup>32</sup> Quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>33</sup> Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>34</sup> Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 25/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>35</sup> Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 của UBND tỉnh

Khánh Hòa<sup>37</sup>; Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa<sup>38</sup>; Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do UBND tỉnh Khánh Hòa tài trợ, đặt hàng<sup>39</sup>; Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>40</sup>;...

- Về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Trong kỳ báo cáo, tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các quy định của Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026. Trong đó, tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chính phủ và các cơ quan liên quan được Quốc hội giao tại khoản 3.7 Điều 3 Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Ngày 20/01/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1268/KH-UBND về việc theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật và việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, xác định lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2026 bao gồm: (i) *Theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm*; (ii) *Theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội*.

- Về thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>41</sup>. Theo đó, các nội dung chủ yếu tập trung vào Phổ biến quy định của các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, các văn bản pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và chính quyền các cấp; Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm thực hiện đạt mục tiêu đề ra theo Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”,...

Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>42</sup>, Sở Tư pháp đã xây dựng và triển

<sup>36</sup> Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>37</sup> Quyết định số 14/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh

<sup>38</sup> Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>39</sup> Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh

<sup>40</sup> Quyết định số 17/2026/QĐ-CTUBND ngày 03/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>41</sup> Kế hoạch số 1828/UBNDKH ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>42</sup> Kế hoạch số 3634/KH-UBND ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh

khai kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở năm 2026 (đợt 1) tại 09 xã trên địa bàn tỉnh, với hơn 740 đại biểu tham dự. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh tổ chức các Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như: Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú năm 2025”, thu hút 19.996 lượt thí sinh tham gia thi; Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiết kiệm, chống lãng phí” (đang diễn ra).

- Về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Căn cứ vào các văn bản QPPL của Trung ương, tình hình thực tiễn của địa phương, Sở Tư pháp đã phối hợp với cơ quan chủ trì tiến hành rà soát các văn bản QPPL do các cơ quan này trước đây đã tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh thông qua để phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế văn bản theo đúng quy định. Kết quả như sau: Số văn bản QPPL đã rà soát: 80; số văn bản QPPL cần xử lý sau rà soát: 68; số văn bản QPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong: 63 (đạt tỷ lệ 92,6%).

UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>43</sup>. Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện tự kiểm tra 53 Quyết định do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền; kiểm tra theo thẩm quyền 02 văn bản do UBND cấp xã ban hành. Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch của Bộ Tư pháp đối với các văn bản liên quan đến: doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh; lao động, bảo hiểm xã hội, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

#### b) Xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh như: Phê duyệt Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030<sup>44</sup>; Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026<sup>45</sup>; Thành lập Ban Chỉ đạo Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa<sup>46</sup>; Kế hoạch tổ chức Hội nghị gặp mặt và đối thoại với doanh nghiệp định kỳ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>47</sup>; Kế hoạch hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>48</sup>; Phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>49</sup>; Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030<sup>50</sup>;...

<sup>43</sup> Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>44</sup> Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>45</sup> Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>46</sup> Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>47</sup> Kế hoạch số 2136/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>48</sup> Kế hoạch số 3089/KH-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>49</sup> Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>50</sup> Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh

Kết quả Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 cho thấy tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thuộc nhóm địa phương có chất lượng điều hành Khá; nhiều chỉ số thành phần được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá tích cực như: chi phí không chính thức, chi phí tuân thủ pháp luật, thiết chế pháp lý và gia nhập thị trường. Chỉ số hiệu quả kinh tế tư nhân (BPI) năm 2025 đạt 4,17 điểm, xếp thứ 18/34 tỉnh, thành phố.

*\* Triển khai các hoạt động, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp*

Tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp, gồm tiếp đón và làm việc với các đoàn doanh nghiệp ngoài tỉnh, hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát và tìm kiếm cơ hội đầu tư (04 đoàn công tác của các hiệp hội, tổ chức quốc tế; 8 lượt nhà đầu tư, doanh nghiệp); chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tư vấn, hướng dẫn thủ tục cho các nhà đầu tư trong các lĩnh vực trọng điểm và phối hợp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (giải quyết khó khăn, vướng mắc cho 06 Nhà đầu tư, trực tiếp hướng dẫn thủ tục Đầu tư/Đăng ký kinh doanh cho 98 Nhà đầu tư/Doanh nghiệp); xây dựng cơ sở dữ liệu số 231 dự án kêu gọi đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

Trong kỳ, Sở Tài chính phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư với gần 60 doanh nghiệp tham dự, trao đổi về mục tiêu năm 2026, giải đáp vướng mắc và đề nghị các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án, phối hợp chặt chẽ trong xử lý thủ tục, đất đai, giải phóng mặt bằng và tài chính để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng của tỉnh.

*\* Kết quả xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư tồn đọng, kéo dài*

Đến cuối tháng 5/2026 có 72/92 dự án thuộc thẩm quyền của địa phương hoàn thành công tác xử lý, tháo gỡ; còn lại 20/92 dự án đang tiếp tục xử lý, tháo gỡ; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 6871/KH-UBND ngày 26/5/2026 rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với nhóm các dự án tồn đọng thuộc thẩm quyền của Trung ương theo Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội.

*\* Mức độ thu hút, phát triển doanh nghiệp*

- Về thu hút đầu tư: Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 20 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 32.729,5 tỷ đồng, trong đó có 07 dự án đầu tư vào khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 1.243 tỷ đồng. Vốn thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách theo Kế hoạch tăng trưởng tính đến hết tháng 5/2026 đạt khoảng 26.023,9 tỷ đồng.

- Về phát triển doanh nghiệp: Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cho 1.442 doanh nghiệp, tăng 51,6% so cùng kỳ, với tổng vốn đăng ký 13.273 tỷ đồng, tăng 34,5% so với cùng kỳ.

## **2. Cải cách TTHC**

a) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, trong kỳ báo cáo: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 21 Quyết định công bố tổng cộng 187 TTHC nội bộ, cụ thể: ban hành mới 58 TTHC nội bộ; sửa đổi, bổ sung 86 TTHC nội bộ; bãi bỏ 40 TTHC nội bộ, chuẩn hóa 3 TTHC nội bộ.

Ban hành 17 Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm thời gian và quy trình nội bộ giải quyết TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*cắt giảm thời gian đối với 50% TTHC, tổng thời hạn giải quyết TTHC giảm từ 10% đến 50% so với quy định hiện hành*). Đến nay, đã rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết của 1.023/2.061 TTHC, phân đầu đến hết năm 2026, đạt chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

*\* Kết quả triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu*

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, trọng tâm là tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

Các cơ quan đã tăng cường khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ tịch điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ giải quyết TTHC, từng bước giảm yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải cung cấp lại các giấy tờ, thông tin đã có trong hệ thống. Việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử được duy trì ổn định; tỷ lệ số hóa hồ sơ và khai thác, sử dụng lại dữ liệu đạt kết quả tích cực.

Tỉnh đã hoàn thành triển khai tiếp nhận và trả kết quả đối với 100% TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính theo quy định; đồng thời tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, chuẩn hóa quy trình điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai Nghị quyết vẫn gặp một số khó khăn như: việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành với địa phương chưa đồng bộ; một số hệ thống chuyên ngành chưa hỗ trợ đầy đủ chức năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu; chất lượng dữ liệu số hóa tại một số lĩnh vực còn hạn chế; nguồn nhân lực công nghệ thông tin và hạ tầng kỹ thuật tại một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

#### b) Công bố, công khai TTHC

Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành đã ban hành 118 quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, trong đó có 187 thủ tục ban hành mới, 887 thủ tục sửa đổi, bổ sung, 230 thủ tục bãi bỏ.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

*\* Về tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp:* Hiện trạng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại tỉnh Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. Các trang thiết bị, phần mềm ứng dụng được đầu tư đồng bộ, cung cấp những trang thiết bị hiện đại, tiện ích để phục vụ cá nhân, tổ chức.

- Số lượng các cơ quan thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 100% cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh và cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: UBND tỉnh đã tổ chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. UBND tỉnh ban hành các quyết định quy định số lượng người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; quyết định phê duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đến nay, 64/64 địa phương đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công; triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

- Các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh (sau sắp xếp) được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16/01/2026 của HĐND tỉnh.

*\* Về thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:* Tiếp tục đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC đạt 96,91%. Trong đó, cấp tỉnh đạt 99,51%, cấp xã đạt 94,3%. Tỷ lệ khai thác và sử dụng lại dữ liệu số hóa đạt 98,19% (cấp tỉnh: 99,36%; cấp xã: 97,01%), cho thấy hiệu quả trong việc tận dụng dữ liệu số, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

*\* Về kết quả thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC ở các cấp chính quyền địa phương:*

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 97,95% (trong đó: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận 186.646 hồ sơ; Số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong 173.031 hồ sơ; Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn 169.477 hồ sơ).

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 96,43% (trong đó: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận 236.954 ; Số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong 216.540; Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn 208.810 hồ sơ).

*\* Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC:* Việc tiếp nhận, xử lý, trả lời PAKN, thắc mắc của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC trên Hệ thống PAKN của Cổng Dịch vụ công Quốc gia

thực hiện đúng quy định. Tính đến quý I/2026<sup>51</sup>, tỉnh đã tiếp nhận 1.021 PAKN; đã xử lý 873 PAKN (đạt tỷ lệ 85,5%), trong đó: từ chối tiếp nhận 413 PAKN, chuyển Bộ, ngành 408 PAKN, công khai 52 PAKN; đang xử lý trong hạn: 148 PAKN, quá hạn: 0 PAKN.

*\* Kết quả đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:* Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Về thực hiện rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị, địa phương.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ chuyên ngành, các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đã chủ động rà soát, xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền quy định, đảm bảo trình tự và thủ tục hiện hành. Kết quả cụ thể như sau:

**- Đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh:** 14/14<sup>52</sup> cơ quan đã được UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (đạt tỷ lệ 100%).

**- Đối với cấp xã:** 64/65 xã, phường đã sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 128/128 Ban thuộc Hội đồng nhân dân, 192/192 phòng chuyên môn và 64/64 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Riêng đặc khu Trường Sa thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đặc thù riêng.

Đồng thời, căn cứ quy định tại Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; UBND tỉnh đang xây dựng phương án thành lập thêm 01 phòng chuyên môn thuộc 32 xã, phường theo quy định căn cứ vào phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

b) Về thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị địa phương

<sup>51</sup> Hiện Công Dịch vụ công quốc gia (do Văn phòng Chính phủ vận hành) đã đóng, không trích xuất được số liệu đến thời điểm báo cáo

<sup>52</sup> Gồm: Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Công Thương, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh.

### *\* Cấp tỉnh*

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (*không bao gồm Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh*), 01 tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh (*Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh*), 10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và 65 xã, phường, đặc khu (*đặc khu Trường Sa*). Công tác rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tiếp tục được thực hiện theo quy định. Đến nay, 100% các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định. Sau khi thực hiện sắp xếp, tổng số đầu mối trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (phòng và chi cục) là 104 đầu mối (*trong đó có 93 phòng và 11 chi cục*).

Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 10/10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và đang tiến hành thẩm định đối với đề xuất sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của đơn vị.

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban ngành cũng đã được quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định. UBND tỉnh đã xây dựng Phương án định hướng sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bên trong cơ quan hành chính nhà nước theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18 ngày 21/9/2025 về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

Đồng thời, đã xây dựng phương án dự kiến sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*hiện nay đang tiếp tục cập nhật bổ sung theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới*).

### *\* Cấp xã*

Các xã, phường đã hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn theo quy định, gồm: 192/192 phòng chuyên môn và 64/64 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

Đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp xã:

+ Về Dịch vụ, sự nghiệp công: Triển khai thực hiện Thông báo số 371-TB/TW ngày 04/10/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Bộ Nội vụ về hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương triển khai việc thành lập Trung tâm Dịch vụ, sự nghiệp công ở cấp xã (đã hoàn thành việc thành lập 64/64 Trung tâm Dịch vụ, sự nghiệp công ở cấp xã).

+ Đối với Ban quản lý dự án cấp xã: Căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng<sup>53</sup>; đồng thời để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tránh xáo trộn về tổ chức bộ máy; UBND tỉnh chỉ đạo sắp xếp Ban Quản lý dự án trực thuộc UBND cấp xã (Ban Quản lý sau khi thành lập phải tự đảm bảo chi thường xuyên trở lên) 32/64 xã, phường có Ban Quản lý dự án.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp y tế: UBND tỉnh ban hành Phương án khung về tổ chức, sắp xếp các Trạm y tế về UBND cấp xã quản lý và tham mưu Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 1559-CV/ĐU ngày 31/3/2026. Hoàn thành việc thành lập 64 Trạm Y tế/64 xã, phường trên cơ sở tổ chức lại từ các trung tâm y tế khu vực và các Trạm Y tế cũ trước khi sắp xếp.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục: Trước mắt duy trì các cơ quan giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hiện có. Trong thời gian đến sẽ thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ.

Kết quả sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tính đến hết ngày 05/6/2026: Toàn tỉnh có 949 đơn vị sự nghiệp, gồm: 826 ĐVSN thuộc cấp xã, 10 ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh và 113 ĐVSN trực thuộc sở ngành (giảm 118 đơn vị: 08 đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; 91 đơn vị trực thuộc Sở và 19 đơn vị trực thuộc UBND cấp xã).

Nhằm kiện toàn các tổ chức tư vấn, phối hợp liên ngành (Hội đồng, Ban Chỉ đạo...) sau sắp xếp tỉnh; Sở Nội vụ đã có văn bản đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị là cơ quan thường trực của các tổ chức tư vấn, phối hợp liên ngành của tỉnh thực hiện rà soát, kiện toàn đảm bảo theo quy định.

#### c) Về đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

Sau vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, trên cơ sở báo cáo rà soát tổng thể về biên chế khối chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa, Tỉnh ủy Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 71-QĐ/TU ngày 16/7/2025 về việc giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền địa phương năm 2025; theo đó giao cho khối chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa 4.509 biên chế cán bộ, công chức và 31.653 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Về cơ bản, công tác quản lý biên chế từng bước được siết chặt, tuân thủ các quy định của pháp luật; việc giao và sử dụng biên chế cơ bản theo hướng tinh gọn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Từng bước giảm dần số lượng biên chế hưởng lương từ ngân sách, góp phần tiết kiệm chi thường xuyên. Nhiều cơ quan, đơn vị đã chủ động sắp xếp, phân công công việc hợp lý, gắn biên chế với vị trí việc làm; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ thay vì chỉ quan tâm số lượng.

Ngày 02/6/2026, Bộ Chính trị có Quyết định số 185-QĐ/TW quyết định biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung

<sup>53</sup> Công văn số 7548/BNV-CQĐP, ngày 06/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc thẩm quyền thành lập đơn vị sự nghiệp công lập và Công văn số 9222/BXD-KTQLXD, ngày 29/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn chuyên môn để xác định thẩm quyền trong việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập (Ban Quản lý dự án chuyên ngành, khu vực).

ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026. Hiện Sở Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao biên chế cán bộ, công chức cho khối chính quyền địa phương; đảm bảo tuân thủ quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị theo Quy định số 183-QĐ/TW ngày 02/6/2026 và định hướng tinh giản biên chế tại Kết luận số 40-KL/TW ngày 02/6/2026 của Bộ Chính trị về bổ sung, sửa đổi Quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; giao biên chế của hệ thống chính trị năm 2026 và định hướng giai đoạn 2027 – 2031.

d) Về thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước, phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền ở địa phương

Công tác phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm phù hợp với các quy định của Trung ương và yêu cầu thực tiễn tại địa phương. Các sở, ban, ngành đã chủ động rà soát chức năng, nhiệm vụ, tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định phân cấp, phân quyền, ủy quyền theo từng lĩnh vực, góp phần nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của chính quyền cấp xã; đồng thời bảo đảm nguồn lực và điều kiện thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

+ Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: UBND tỉnh quyết định phân quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường (19 nhiệm vụ), phân quyền cho UBND cấp xã (05 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (03 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Sở (63 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực xây dựng và quy hoạch: UBND tỉnh quyết định phân cấp cho Sở Xây dựng (08 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (06 nhiệm vụ), ủy quyền cho Sở (04 nhiệm vụ) và ủy quyền cho UBND cấp xã (03 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực công thương: UBND tỉnh quyết định phân cấp cho Sở Công thương (38 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (02 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Sở (110 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực tài chính, ngân sách: UBND tỉnh quyết định phân cấp cho Sở Tài chính (08 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (06 nhiệm vụ), ủy quyền cho Sở (04 nhiệm vụ) và ủy quyền cho UBND cấp xã (03 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: UBND tỉnh quyết định phân quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (27 nhiệm vụ), phân quyền cho UBND cấp xã (05 nhiệm vụ), phân cấp cho Sở (03 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (03 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Sở (23 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực dân tộc và tôn giáo: UBND tỉnh quyết định phân quyền cho Sở Dân tộc và Tôn giáo (05 nhiệm vụ) và phân cấp cho UBND cấp xã (02 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực nội vụ: UBND tỉnh quyết định phân cấp cho Sở Nội vụ (15 nhiệm vụ), phân cấp cho UBND cấp xã (14 nhiệm vụ), ủy quyền cho Sở (01 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Giám đốc Sở (01 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực khoa học và công nghệ: UBND tỉnh quyết định ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ 122 nhiệm vụ.

+ Lĩnh vực y tế: UBND tỉnh ban hành quyết định phân cấp cho Sở Y tế (14 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Giám đốc Sở (01 nhiệm vụ).

+ Lĩnh vực tư pháp: UBND tỉnh quyết định phân quyền cho Sở (22 nhiệm vụ), phân cấp cho Sở (08 nhiệm vụ) và ủy quyền cho Sở (55 nhiệm vụ).

+ UBND tỉnh ban hành quyết định phân quyền cho Văn phòng UBND tỉnh 22 nhiệm vụ, phân cấp 08 nhiệm vụ và ủy quyền 55 nhiệm vụ.

+ Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Thẩm quyền, trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp xã trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được Trung ương quy định cụ thể tại Nghị định số 142/2025/NĐ-CP và Nghị định số 143/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025; do đó, không phát sinh nội dung phân cấp, phân quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã.

- Tổng số nhiệm vụ, TTHC cấp xã được ủy quyền là 33 nhiệm vụ; trong đó: Ủy quyền về thủ tục, giấy tờ (33 nhiệm vụ); Ủy quyền về dữ liệu (0 nhiệm vụ). Số TTHC cấp xã phải xin ý kiến cấp trên để thực hiện là 33 nhiệm vụ.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Việc xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

Căn cứ quy định hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; để đảm bảo triển khai chủ động, tránh việc điều chỉnh liên tục các quyết định khi có sự thay đổi về cơ cấu ngạch công chức và mô tả cụ thể vị trí việc làm, UBND tỉnh chỉ đạo các, sở ban, ngành thực hiện một số công việc: Căn cứ vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đã được UBND tỉnh phê duyệt và biên chế được giao hàng năm để làm cơ sở thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và lao động hợp đồng, xây dựng Bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức đối với từng vị trí việc làm theo đúng quy định hiện hành; Phân bổ, bố trí biên chế theo vị trí việc làm chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, đảm bảo nằm trong số biên chế được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình quy định; Xây dựng kế hoạch biên chế công chức hàng năm để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức, người lao động của Sở theo đúng tiến độ và đảm bảo yêu cầu; Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thi nâng ngạch đối với các vị trí việc làm để đảm bảo tiêu chuẩn trình độ theo quy định của pháp luật và cơ cấu ngạch đã được phê duyệt.

Triển khai thực hiện quy định mới tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định về vị trí việc làm công chức; Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm tại các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND cấp xã; đồng thời, UBND tỉnh có văn bản đôn đốc triển khai thực hiện xây dựng, phê

duyet vị trí việc làm trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo đúng thời gian quy định<sup>54</sup>.

b) Việc thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển)

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở Nội vụ đã thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tiếp nhận vào làm công chức đối với 30 trường hợp tại các cơ quan, địa phương theo đề nghị (bao gồm 05 trường hợp là người hoạt động không chuyên trách). Đồng thời, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp tại 13 cơ quan, đơn vị (03 đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, 10 đơn vị dự nghiệp thuộc xã).

Trên cơ sở biên chế được giao năm 2025 và nhu cầu đăng ký tuyển dụng công chức năm 2026 của các cơ quan trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 về Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Khánh Hòa năm 2026.

Tuy nhiên, ngày 02/6/2026, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 40-KL/TW, theo đó, có quy định nội dung: “...Đối với những nơi có số công chức, viên chức có mặt lớn hơn số biên chế được giao năm 2026 phải khẩn trương xây dựng kế hoạch, giải pháp, lộ trình phù hợp, khả thi nhằm từng bước sắp xếp, điều chỉnh để đến hết năm 2026 phải đưa về đúng số biên chế được Bộ Chính trị giao....”;

Đồng thời, Bộ Chính trị cũng đã ban hành Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 02/6/2026 về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026; theo đó, số lượng người làm việc giao tỉnh Khánh Hòa trong năm 2026 giảm nhiều so với số giao năm 2025.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành thông báo về việc tạm dừng thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>55</sup>. Đồng thời, ban hành Công văn về việc tạm dừng tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, chuyển công chức và viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh<sup>56</sup>.

c) Việc thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Nội vụ đã báo cáo cơ quan có thẩm quyền xin chủ trương về số lượng cấp phó các sở ngành và tương đương<sup>57</sup>. Sau khi có ý kiến thống nhất về chủ trương của cơ quan có thẩm quyền, Sở Nội vụ sẽ tham mưu UBND tỉnh quyết định số lượng

<sup>54</sup> Công văn số 7475/UBND-TH ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh

<sup>55</sup> Thông báo số 411/TB-UBND ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh

<sup>56</sup> Công văn số 7679/UBND-TH ngày 13/6/2026 của UBND tỉnh

<sup>57</sup> Công văn 1592/SNV-TCBC&CCVC ngày 24/02/2026, Công văn số 2088/SNV-TCBC&CCVC ngày 10/3/2026 của Sở Nội vụ

cấp phó cụ thể của từng cơ quan theo thẩm quyền quy định tại Điểm g Điều 4 Nghị định số 370/2025/NĐ-CP.

d) Việc thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị: Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương

Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; góp phần xây dựng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch<sup>58</sup> và thành lập Đoàn kiểm tra<sup>59</sup> việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tính đến thời điểm báo cáo, Đoàn đã thực hiện kiểm tra 32 đơn vị (kiểm tra theo kế hoạch 18 đơn vị, kiểm tra đột xuất 14 đơn vị).

Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>60</sup>.

e) Việc thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn thông báo thời gian dự kiến khai giảng các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2026<sup>61</sup>. Đồng thời, thực hiện thẩm định chế độ đào tạo sau đại học và chế độ thu hút cho gần 44 trường hợp; thống nhất cử gần 6 trường hợp đi đào tạo sau đại học.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành Danh mục ngành nghề cần đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên sâu tại các cơ quan, địa phương thuộc tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030<sup>62</sup>.

g) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương

UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương thuê đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ xây dựng “Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045”, giao Sở Nội vụ chủ trì tham mưu theo quy định. Trong đó đảm bảo các nội dung cốt lõi: Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030; Danh

<sup>58</sup> Kế hoạch số 2156/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>59</sup> Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>60</sup> Kế hoạch 6233/KH-UBND ngày 11/5/2026 của UBND tỉnh

<sup>61</sup> Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh, Công văn số 1909/SNVT CBC&CCVC ngày 05/3/2026 của Sở Nội vụ

<sup>62</sup> Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 11/03/2026 của UBND tỉnh

mục lĩnh vực chiến lược, trọng điểm cần thu hút nhân lực chất lượng cao; Xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng trên địa bàn tỉnh.

h) Tiếp tục triển khai Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trên địa bàn tỉnh

Năm 2026, các cơ quan trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ việc đánh giá, xếp loại thông qua Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI). Đối với việc đánh giá, xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Sở Nội vụ đã có Văn bản hướng dẫn một số nội dung có liên quan đến việc đánh giá, xếp loại hàng Quý<sup>63</sup>.

Hiện Sở Nội vụ đang phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong Tổ KPI tỉnh thực hiện rà soát danh mục đầu công việc theo định hướng của Bộ Nội vụ tại Sở tay hướng dẫn và Nghị định số 335/2025/NĐ-CP. Trên cơ sở đó, sẽ có văn bản hướng dẫn các cơ quan (khối chính quyền) thực hiện rà soát lại danh mục đầu công việc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành (nhóm C) - theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Công văn số 1462-CV/TU ngày 05/6/2026 về việc rà soát, xây dựng danh mục nhóm C.

## **5. Cải cách tài chính công**

Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của Chính phủ về quản lý tài chính công, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu quả lập dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) hằng năm; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Các chính sách, chế độ của Trung ương ban hành liên quan về tài chính, ngân sách được triển khai kịp thời đến các cơ quan trong tỉnh thực hiện. Đối với chế độ, chính sách của địa phương ban hành, UBND tỉnh đã triển khai hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng thời luôn đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách của địa phương.

a) Thực hiện các quy định về quản lý tài chính, NSNN

- Về thu NSNN theo kế hoạch được giao: Đến ngày 31/5/2026, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đạt 23.930 tỷ đồng, đạt 63,6% dự toán được Trung ương giao và tăng 90,8% so với cùng kỳ, trong đó thu nội địa là 22.987 tỷ đồng, đạt 63,7% dự toán được Trung ương giao (tính riêng thu nội địa không bao gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất là 10.272 tỷ đồng, đạt 49,1% dự toán được Trung ương giao).

- Về giải ngân kế hoạch đầu tư công: Lũy kế giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 từ đầu năm đến hết ngày 05/6/2026 đạt 3.277,8 tỷ đồng, bằng 21,27% kế hoạch vốn Thủ tướng giao (3.277,8 tỷ đồng/15.411,945 tỷ đồng), thấp hơn mức bình quân chung của cả nước (21,6%).

- Về thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Tổng số kiến nghị của Kiểm toán nhà nước phải thực hiện là 3.875 tỷ đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện 3.642 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 94%; chưa thực hiện 233 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 6%.

<sup>63</sup> Công văn số 1706/SNV-TCBC&CCVC ngày 27/02/2026 của Sở Nội vụ

b) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

*\* Kết quả thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý*

Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 2.473 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh<sup>64</sup>; chuyển giao 250 cơ sở nhà, đất về cho UBND các xã, phường quản lý, xử lý theo quy định pháp luật về đất đai và 19 cơ sở nhà, đất cho Trung Quản lý nhà và Chung cư quản lý, khai thác, xử lý theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024<sup>65</sup>; thu hồi 04 cơ sở nhà, đất của 03 đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, khai thác theo quy định pháp luật về đất đai<sup>66</sup>. Bên cạnh đó, Sở Tài chính đã tổ chức triển khai thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh<sup>67</sup> liên quan đến việc xử lý 343 cơ sở nhà đất dôi dư được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý bảo đảm hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 213/CD-TTg ngày 11/11/2025 và quy định của pháp luật có liên quan.

Ngoài ra, tỉnh cũng đã phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa<sup>68</sup>.

*\* Tình hình xử lý, điều chuyển, thanh lý tài sản công (bao gồm trụ sở làm việc, đất đai, công trình, phương tiện vận tải, trang thiết bị...)*

Tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo kế hoạch<sup>69</sup>. Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

*\* Kết quả kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công*

Sở Tài chính tổ chức thực hiện kiểm tra đánh giá hiện trạng các cơ sở nhà, đất được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý tại UBND các xã, phường theo kế hoạch<sup>70</sup>.

c) Tình hình, kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các ĐVSNCL

Tính lũy kế đến thời điểm báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã giao quyền tự chủ tài chính cho 174/938 ĐVSNCL, đạt tỷ lệ 18,55%. Cụ thể:

<sup>64</sup> Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>65</sup> Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>66</sup> Quyết định số 102/QĐ-CTUBND ngày 11/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>67</sup> Thông báo số 255/TB-VPUB ngày 17/4/2026

<sup>68</sup> Quyết định số 18/2026/QĐ-CTUBND ngày 03/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>69</sup> Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh

<sup>70</sup> Kế hoạch số 3469/KH-STC ngày 20/3/2026 của Sở Tài chính

- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư: 17
- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên: 54
- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên: 103, trong đó:
  - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên: 28
  - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên: 49
  - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên: 26
- ĐVSNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên: 764.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Trong 06 tháng đầu năm 2026, tỉnh Khánh Hòa đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Đề án 06, gồm: Kế hoạch của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa về công tác năm 2026<sup>71</sup>; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>72</sup>; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2026<sup>73</sup>; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị<sup>74</sup>; Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>75</sup>; Danh mục nhiệm vụ công nghệ thông tin có tính chất thường xuyên, duy trì hệ thống thông tin năm 2026<sup>76</sup>; Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026<sup>77</sup>; Chiến lược dữ liệu tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030<sup>78</sup>; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030<sup>79</sup>;...

b) Về xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Trung tâm dữ liệu tỉnh đã bước đầu triển khai và đang trong lộ trình hoàn thiện hệ thống nền tảng điện toán đám mây. Hiện nay, 100% các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đã được quy hoạch, thiết lập và từng bước chuyển đổi để vận hành trên nền tảng hạ tầng ảo hóa tập trung. Triển khai phương án quy hoạch, sắp xếp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin sau sáp nhập, Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành việc quy hoạch và di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, thiết bị tường lửa, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ,...) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Khánh Hòa (gồm 02 cơ sở Nha Trang và Phan Rang) và sửa chữa hạ tầng cơ điện (điện, điện lạnh, PCCC) tại cơ sở

<sup>71</sup> Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 27/01/2026 của Ban Chỉ đạo

<sup>72</sup> Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>73</sup> Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>74</sup> Kế hoạch 2725/KH-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>75</sup> Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 của UBND tỉnh

<sup>76</sup> Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>77</sup> Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh

<sup>78</sup> Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh

<sup>79</sup> Kế hoạch số 5881/KH-UBND ngày 30/4/2026 của UBND tỉnh

Phan Rang; qua đó, bảo đảm việc khai thác sử dụng có hiệu quả tài nguyên và năng lực tính toán, lưu trữ của hệ thống thiết bị tại các cơ sở trung tâm dữ liệu.

Mạng diện rộng (WAN) của tỉnh được vận hành ổn định với 20 điểm kết nối từ Trung tâm dữ liệu tỉnh đến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đảm bảo băng thông rộng để truy cập các ứng dụng dùng chung và Internet tập trung. Bên cạnh đó, triển khai thi công hệ thống mạng diện rộng kết nối đến trụ sở mới của Phòng PA05 (Công an tỉnh) và Văn phòng UBND tỉnh. Triển khai, duy trì, vận hành kết nối, chia sẻ thông tin giữa hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh với Hệ thống tiếp nhận và xử lý dữ liệu mã độc Quốc gia của Bộ Công an gồm 02 dịch vụ: dữ liệu hệ thống SOC và dữ liệu hệ thống phòng chống mã độc tập trung.

Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến được duy trì thông suốt 3 cấp (Trung ương - Tỉnh - Xã) với 65 điểm cầu xã, phường, đặc khu. Trong kỳ báo cáo, đã phục vụ an toàn 27 phiên họp toàn tỉnh và các phiên họp ngành, đặc biệt đáp ứng tốt mô hình vận hành chính quyền 02 cấp của tỉnh. Hiện nay, 100% các cuộc họp giữa các cấp trung ương - tỉnh, trung ương - tỉnh - xã và tỉnh - xã trên địa bàn tỉnh đều được thực hiện qua hệ thống họp trực tuyến của tỉnh.

#### c) Về xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh tiếp tục duy trì kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành Trung ương qua nền tảng NDXP/NGSP; đã triển khai đầy đủ các bộ API dịch vụ tích hợp dữ liệu theo hướng dẫn của Cục Chuyển đổi số Quốc gia.

Trong kỳ, tỉnh phối hợp doanh nghiệp đồng hành xây dựng 07 phân hệ thuộc Nền tảng số dùng chung cấp xã (gồm: Báo cáo kinh tế - xã hội; Quản lý hạ tầng - xây dựng; Nông nghiệp; Tài nguyên môi trường; Văn hóa - xã hội; Dashboard giám sát điều hành, Quản lý tổng hợp). Đến nay, các phân hệ này đều được rà soát, kiểm tra lỗi kỹ thuật và triển khai vận hành thí điểm tại 10 địa phương (UBND phường Nam Nha Trang, Phan Rang, Cam Ranh, Bảo An, Ninh Chữ và UBND xã Diên Khánh, Nam Ninh Hòa, Vạn Ninh, Phước Dinh, Ninh Sơn).

Nền tảng trợ lý ảo công chức, viên chức được triển khai thí điểm tại 08 đơn vị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND phường Phan Rang và UBND xã Bắc Ái Tây và xã Vạn Thắng). Đồng thời, tỉnh cũng triển khai thí điểm Nền tảng trợ lý trí tuệ nhân tạo MISA One AI tại 8 đơn vị (Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, UBND phường Nha Trang, UBND phường Bắc Nha Trang, UBND xã Vạn Thắng).

#### d) Về xây dựng và phát triển dữ liệu

Trên cơ sở Danh mục CSDL chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026, có 15 cơ quan đã đăng ký triển khai CSDL chuyên ngành với tổng số 37 CSDL. Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì tổ chức họp thống nhất về phương án đầu tư, bố trí kinh phí triển khai năm 2026; đề nghị các cơ quan thống nhất tên gọi CSDL chuyên ngành sau khi rà soát, đối chiếu với các CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành do Bộ, ngành

triển khai nhằm tránh trùng lặp, lãng phí trong quá trình đầu tư. Hiện có 04 cơ quan đăng ký danh mục dự án, dự kiến kinh phí và tiến độ triển khai CSDL chuyên ngành.

Đã triển khai kết nối, tích hợp dịch vụ dữ liệu ngành tài chính, dịch vụ dữ liệu phần mềm giải ngân vốn đầu tư công với hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh.

đ) Về xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Tỉnh Khánh Hòa tiếp tục đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung tỉnh, thúc đẩy công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước như: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (E-Office), Hệ thống phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh, Hệ thống GIS tỉnh, Hệ thống quản lý việc giải quyết kiến nghị của cử tri tỉnh Khánh Hòa, Hệ thống báo cáo tỉnh,...

Trung tâm giám sát và điều hành thông minh (IOC) tỉnh thường xuyên được rà soát, mở rộng và tích hợp các nguồn dữ liệu nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh trên cơ sở dữ liệu số. Đến thời điểm báo cáo, Trung tâm IOC tỉnh đã cấp phát 832 tài khoản người và thực hiện tích hợp, trực quan hóa các nhóm dữ liệu, dịch vụ dữ liệu gồm: Kết quả giải quyết TTHC của tỉnh; kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tình hình giải ngân vốn đầu tư công; thông tin mạng lưới trường học và đội ngũ giáo viên; dữ liệu báo cáo định kỳ kinh tế - xã hội; kết quả các chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2025; tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trọng điểm; kết quả đánh giá KPI cá nhân hằng tháng và KPI cơ quan năm 2025; kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương; kết nối các thiết bị IoT (16 Camera giám sát quản lý hồ đập của Sở Nông nghiệp và Môi Trường; 12 Camera giám sát đô thị của Công an tỉnh); thu thập, cập nhật dữ liệu không gian địa lý (lớp dữ liệu trạm viễn thông (BTS) lên hệ thống với 3.295 trạm, lớp bản đồ địa giới hành chính tỉnh mới, lớp dữ liệu di sản văn hóa với 261 điểm di tích lịch sử). Trong kỳ báo cáo, đã triển khai tổ chức 01 lớp tập huấn giới thiệu, hướng dẫn sử dụng hệ thống Trung tâm IOC tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, địa phương

Hệ thống thư điện tử công vụ tiếp tục được duy trì và mở rộng. Trong 06 tháng đầu năm, đã cấp mới, khôi phục và điều chỉnh 2.070 tài khoản; thực hiện rà soát, thu hồi 582 tài khoản thư điện tử công vụ của các tổ chức không còn nhu cầu sử dụng và các cá nhân đã nghỉ hưu, nghỉ việc để tiết kiệm nguồn tài nguyên hệ thống và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin cho hệ thống.

Hệ thống báo cáo tỉnh hoàn thành tạo lập và bàn giao 1.638 tài khoản; tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng chuyên sâu cho đội ngũ nhân sự chuyên trách; xây dựng và chuẩn hóa 173 mẫu báo cáo theo bộ chỉ tiêu quy định trên hệ thống điện tử.

e) Về xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức

Để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>80</sup>

kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>80</sup>, đổi tên ứng dụng “PAKN Khánh Hòa” thành “KhanhHoa-S”, “Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa” thành “Hệ thống phản ánh hiện trường tỉnh Khánh Hòa”. Đồng thời, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn người dùng qua tổng đài 02583.898999 và qua chatbox trên hệ thống; thực hiện nâng cấp, bổ sung các chức năng của hệ thống nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tổ chức 1 lớp tập huấn hướng dẫn các cơ quan đơn vị tham gia tác nghiệp trên hệ thống; tập huấn hướng dẫn sử dụng Hệ thống phản ánh hiện trường cho người dân tại một số xã, phường trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, hệ thống đã thu hút 16.309 tài khoản đăng ký sử dụng, tăng 73% so với cuối năm 2025. Trong kỳ báo cáo, hệ thống ghi nhận 1.174 phản ánh, kiến nghị, trong đó có 784 phản ánh, kiến nghị đủ điều kiện tiếp nhận và đã chuyển đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý.

Tính đến thời điểm báo cáo, có 32/36 bệnh viện công trên địa bàn tỉnh triển khai bệnh án điện tử, trong đó có 05 bệnh viện đã dừng sử dụng bệnh án giấy. Bên cạnh đó, hệ thống các cơ sở y tế cơ sở và tư nhân cũng tích cực hưởng ứng triển khai với 05 Trung tâm Y tế đa khoa khu vực và 05 bệnh viện tư nhân đã đưa vào vận hành thực tế. Việc thực hiện bệnh án điện tử không chỉ giúp hiện đại hóa công tác quản lý khám, chữa bệnh mà còn tạo nền tảng vững chắc để liên thông dữ liệu sức khỏe, hướng tới mục tiêu mỗi người dân có một bệnh án điện tử duy nhất trên môi trường số.

Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh triển khai thực hiện thông qua nhiều mô hình: Thanh niên tình nguyện hỗ trợ chuyển đổi số trong kinh doanh đối với các hộ tiểu thương, hỗ trợ tạo mã QR pay để thanh toán không dùng tiền mặt cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng chính sách người có công tại các xã, phường,...

#### g) Về xây dựng và phát triển đô thị thông minh

Ngày 03/3/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai lập Đề án phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030<sup>81</sup>. Hiện nay, Sở Xây dựng đang khẩn trương, tập trung hoàn thành các công việc liên quan đến lựa chọn đơn vị tư vấn lập Đề án phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

#### h) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao mức độ thuận tiện, minh bạch trong giải quyết TTHC. Trong kỳ, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 76,82% (158.404/206.189 hồ sơ); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần đạt 71,32% (120.242/168.596) hồ sơ. Trong đó, có 182.758 hồ sơ phát sinh thanh toán trực tuyến với tổng số tiền 43.672.751.106 đồng.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

<sup>80</sup> Quyết định số 17/2026/QĐ-CTUBND ngày 03/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

<sup>81</sup> Kế hoạch số 3414/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh

## **1. Mặt tích cực**

Công tác CCHC của tỉnh Khánh Hòa trong 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục ghi nhận chuyển biến tích cực, mang lại nhiều kết quả thiết thực. Trong đó, công tác chỉ đạo, điều hành được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm thường xuyên, triển khai đồng bộ trên cả 06 lĩnh vực CCHC, bảo đảm tiến độ và chất lượng. Các cơ quan, đơn vị thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; kết quả CCHC được theo dõi, đánh giá thường xuyên, chú trọng hiệu quả thực chất. Tỉnh đã ban hành đầy đủ kế hoạch triển khai, văn bản chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đẩy mạnh tuyên truyền và tập huấn, qua đó tiếp tục tạo sự đồng thuận và nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống. Việc sắp xếp, cơ cấu tổ chức lại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn được thực hiện đúng chủ trương, bảo đảm tinh gọn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động. Công tác cải cách thể chế, kiểm soát TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số được triển khai quyết liệt, đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Các chỉ số PAR Index, SIPAS, PCI tiếp tục được cải thiện, khẳng định nỗ lực của tỉnh trong xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch và phục vụ.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, công tác cải cách hành chính của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần tiếp tục quan tâm khắc phục như: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC ở một số cơ quan tại một số thời điểm còn chưa quyết liệt, chưa thường xuyên; kết quả thực hiện CCHC còn chưa đồng đều giữa các lĩnh vực và giữa các cơ quan; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh triển khai mạnh mẽ chính quyền số; việc triển khai Hệ thống giải quyết TTHC tập trung còn phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp so với yêu cầu; giải ngân vốn đầu tư công còn thấp hơn mức bình quân chung cả nước...

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

Trong thời gian đến, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan quán triệt, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được xác định tại kế hoạch CCHC tỉnh năm 2026, kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030 và các chỉ đạo liên quan. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1.** Tiếp tục theo dõi việc thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao trong năm 2026; tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư; triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo mục tiêu đề ra.

**2.** Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật; trong đó tập trung tăng cường thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh. Tập trung triển khai thực hiện

nghiêm túc, đúng tiến độ nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và Kế hoạch số 5752/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh.

**3.** Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính theo yêu cầu của Nghị quyết số 66/NQ-CP; đổi mới việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo hướng dựa trên dữ liệu, tái cấu trúc quy trình, chuẩn hóa quy trình điện tử, tăng cường thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và kịp thời phối hợp xử lý các vướng mắc trong vận hành hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt đối với nhóm đối tượng hạn chế kỹ năng số, khuyến khích thanh toán trực tuyến và từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trên môi trường số.

**4.** Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong, bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở y tế và doanh nghiệp nhà nước theo đúng định hướng, bảo đảm tinh gọn và phù hợp yêu cầu phát triển. Triển khai sắp xếp thôn, tổ dân phố bảo đảm chất lượng và tiến độ, nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở.

**5.** Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc triển khai và áp dụng hiệu quả Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với 100% tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ.

**6.** Bố trí nguồn lực đầy nhanh thực hiện các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, ứng dụng, dịch vụ nội bộ đã triển khai gắn với yêu cầu CCHC, chuyển đổi số, phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ chuyên gia nòng cốt về dữ liệu, an toàn thông tin.

**7.** Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS, PCI, BPI, DTI,... có trọng tâm, trọng điểm, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phấn đấu đưa tỉnh Khánh Hòa nằm trong TOP 10 các tỉnh, thành phố có kết quả bộ chỉ số đánh giá cao nhất cả nước để làm động lực tiếp tục thực hiện mục tiêu xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

## **V. KIẾN NGHỊ**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác CCHC địa phương trong thời gian tới, UBND tỉnh Khánh Hòa có một số kiến nghị sau:

### **1. Kiến nghị các Bộ, ngành**

- Cung cấp các tính năng về thống kê, tra cứu CSDL dân cư, tính năng nhắc việc, tính năng thu hồi hoặc điều chỉnh người xử lý khi chuyển sai bước... trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý và theo dõi hồ sơ theo quy định.

- Cấp quyền theo dõi, thống kê, báo cáo về TTHC theo ngành, lĩnh vực theo phạm vi toàn tỉnh, toàn xã cho đội ngũ kiểm soát TTHC của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã để thực hiện nhiệm vụ một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

- Cung cấp chức năng để địa phương thiết lập quy trình giải quyết TTHC của tỉnh trên Hệ thống bộ phù hợp với việc giảm thời gian, phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC của địa phương theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Tiếp tục hỗ trợ địa phương triển khai các nền tảng số dùng chung, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm an toàn thông tin và ứng dụng AI phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

## **2. Kiến nghị Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:**

- Quan tâm, hướng dẫn địa phương tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông phù hợp với tình hình thực tế. Theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, từ ngày 01/01/2026, việc xử lý hồ sơ TTHC sẽ thực hiện trên Hệ thống TTHC của các bộ, không xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống TTHC tỉnh dẫn đến quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết của tỉnh và quy trình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại tỉnh sẽ có thay đổi.

- Hướng dẫn đội ngũ kiểm soát TTHC của Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp về quy trình nghiệp vụ theo dõi, thống kê, báo cáo, đánh giá TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giai đoạn triển khai đồng thời Hệ thống TTHC tập trung của bộ và của tỉnh; sớm tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ; ban hành hoặc sửa đổi các Thông tư liên quan theo thẩm quyền làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện thống nhất trên toàn quốc.

- Tham mưu Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 26/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ vì không còn phù hợp với Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh (Địa phương không cần thiết phải công bố danh mục TTHC, không cần thiết cấu hình công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia TTHC, không còn việc đồng bộ hồ sơ từ Hệ thống TTHC của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; việc cung cấp TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, DVCTT, thanh toán trực tuyến,...thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành).

- Tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 01 cơ quan xây dựng quy trình khung tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống tập trung; chỉ đạo các bộ, ngành khẩn trương cấu hình quy trình giải quyết TTHC phù hợp với việc giảm thời gian giải quyết TTHC, phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC, giải quyết TTHC liên thông giữa

các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh hoặc xây dựng chức năng để địa phương tự cấu hình quy trình.

### **3. Kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ:**

Xem xét dừng sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, chỉ sử dụng duy nhất Hệ thống tập trung của bộ, ngành hoặc nếu duy trì Hệ thống của tỉnh thì hướng dẫn cho địa phương về giá thành thuê dịch vụ công nghệ thông tin để không bị trùng lắp, gây lãng phí ngân sách. Đồng thời, làm rõ Hệ thống thông tin giải quyết của tỉnh có cần kết nối với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành hay không? vì kết nối cũng không có TTHC để sử dụng hoặc có số lượng nhỏ TTHC sử dụng cũng gây lãng phí ngân sách. Nghiên cứu giải pháp để cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương không phải thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên nhiều hệ thống khác nhau như hiện nay.

### **4. Kiến nghị Bộ Công an:**

Sớm ban hành tài liệu hướng dẫn chung và quy trình thao tác thống nhất cho địa phương khi xảy ra sự cố kỹ thuật, bao gồm tối thiểu các nội dung sau: (i) cách ghi nhận sự cố và thời điểm phát sinh sự cố trên hệ thống, đầu mối ghi nhận sự cố của tỉnh và của Bộ; (ii) phương án tiếp nhận/xử lý hồ sơ thay thế trong thời gian gián đoạn (tiếp nhận tạm, tiếp nhận ngoại tuyến, nhập bù,...); (iii) cơ chế đồng bộ lại trạng thái kết quả khi hệ thống hoạt động trở lại để tránh “ghi nhận sai trạng thái” và sai lệch tiến độ; (iv) nguyên tắc xác định, xử lý thời hạn giải quyết đối với trường hợp khách quan do lỗi hệ thống; (v) chuẩn nội dung phản hồi thông báo cho người dân, doanh nghiệp (tin nhắn sms, thông báo trên Cổng) nhằm bảo đảm minh bạch, thống nhất và giảm thiểu phản ánh, kiến nghị có liên quan.

Nghiên cứu, điều chỉnh chức năng báo cáo trên Hệ thống điều phối TTHC như sau: (i) cho phép chọn từ ngày đến ngày; (ii) cho phép chọn thống kê cấp tỉnh (các sở), cấp xã riêng biệt; (iii) hiển thị chi tiết từng sở và từng xã; (iv) bổ sung hồ sơ số hóa, hồ sơ được cấp bản điện tử có giá trị pháp lý, hồ sơ thanh toán trực tuyến, hồ sơ toàn trình, hồ sơ một phần; (v) xuất file excel báo cáo; (vi) nhập vào hồ sơ quá hạn, có thể xuất được danh sách chi tiết hồ sơ quá hạn.

### **5. Kiến nghị Bộ Nội vụ:**

Chủ trì, phối hợp bộ ngành có liên quan rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê phục vụ báo cáo CCHC định kỳ, bảo đảm phù hợp với mô hình quản lý mới, phản ánh đầy đủ yêu cầu cải cách theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, đặc biệt là các chỉ tiêu liên quan đến cải cách TTHC.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác CCHC 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo Bộ Nội vụ.

*(Đính kèm các Phụ lục)./.*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- TT. Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu;
- TT. HĐND tỉnh và các Ban;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, BQL KKT và KCN tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc của Trung ương;
- UBND cấp xã;
- Thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TT CCHC tỉnh;
- Báo và PTTH Khánh Hòa;
- VPUB: LĐ, TTPVHCC;
- Lưu: VT, QTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hà**